



Phát huy giá trị văn hóa Phật giáo trong bảo vệ chủ quyền biển, đảo Việt Nam ở Trường Sa

ISSN: 2734-9195

14:10 06/11/2025

Văn hóa tâm linh, văn hóa Phật giáo vùng biển, đảo Trường Sa là một bộ phận quan trọng trong đời sống văn hóa tinh thần của dân tộc, hướng đến sự đồng thuận, đoàn kết để xây dựng đất nước, bảo vệ Tổ quốc.

Tác giả: **TS Lê Nhị Hòa (1)**

Tham luận tại Hội thảo khoa học "Đạo Phật Với Cách Mạng Việt Nam" tổ chức ngày 25/08/2025, tại chùa Quán Sứ, Hà Nội

Tinh thần nhập thế, đồng hành cùng dân tộc của Phật giáo Việt Nam trong bảo vệ độc lập, chủ quyền quốc gia, xây dựng đất nước

Việt Nam là quốc gia nằm dọc theo Biển Đông có bề dày truyền thống lịch sử, nền văn hóa giàu bản sắc, đời sống văn hóa tâm linh đặc sắc được kết tinh, bồi đắp, trao truyền, nối tiếp trong dòng chảy dân tộc. Các nghiên cứu cho thấy, cùng với các di sản văn hóa tâm linh có nguồn gốc bản địa, với vị trí địa văn hóa giao tiếp, Việt Nam còn thu nhận và biến đổi làm phong phú đời sống tâm linh của mình nhiều giá trị văn hóa đến từ bốn phương.

Trong số này, trước hết phải nói về Phật giáo. Có nguồn gốc từ Nam Á, Phật giáo đến Việt Nam vào khoảng thế kỷ thứ II, dần trở thành một phần không thể thiếu trong văn hóa tâm linh và đồng hành cùng dân tộc trong suốt gần 2.000 năm qua. Phật giáo giữ vai trò cực kỳ quan trọng trong bộ đỡ tư tưởng suốt thời kỳ quân chủ.

Tư tưởng Phật giáo góp phần cố kết nhân tâm, củng cố khối đoàn kết dân tộc, đem lại tính cách nhân ái, hòa đồng cho văn hóa Việt (2). Với bề dày lịch sử, văn hóa Phật giáo thấm sâu vào đời sống văn hoá cộng đồng dân tộc Việt Nam, có nhiều đóng góp trong sự nghiệp dựng nước và giữ nước. Năm 544, vị Hoàng đế đầu tiên trong lịch sử dân tộc - Lý Nam Đế thành lập Nhà nước Vạn Xuân, đã

cho xây chùa Trấn Quốc, một công trình Phật giáo nhưng lại là biểu tượng quốc gia, thể hiện niềm tin, sức mạnh gắn kết dân tộc.



Hình mang tính minh họa

Lịch sử cho thấy: Phật giáo giữ vai trò quan trọng trong đời sống tín ngưỡng, tôn giáo, làm phong phú, sâu sắc thêm các giá trị văn hóa, đạo đức truyền thống, xây dựng hạnh phúc của con người và tư tưởng độc lập, tự chủ của dân tộc Việt Nam. Đồng hành và hoà nhập cùng dân tộc là một đặc trưng nổi bật trong truyền thống và tinh thần nhập thế của Phật giáo Việt Nam. Với bản chất từ bi, trí tuệ, vô ngã, vị tha, yêu hòa bình, tôn trọng sự sống, Phật giáo đã gắn bó và đồng hành cùng với dân tộc Việt Nam trong suốt quá trình lịch sử; luôn tỏ rõ phương châm nhập thế, gắn bó giữa Đạo và Đời, phấn đấu vì độc lập dân tộc, tự do, hạnh phúc, an vui, bình an cho con người. Hoà với dòng chảy của văn hoá dân tộc, Phật giáo đã trở thành một tôn giáo đồng hành, gắn bó cùng dân tộc, với truyền thống “hộ quốc, an dân”, tinh thần từ bi hỷ xả, vô ngã vị tha, tích cực nhập thế, đóng góp to lớn vào quá trình xây dựng, bảo vệ đất nước.

Trong quá trình hoạt động cách mạng và trên cương vị Người đứng đầu Nhà nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa (1945-1969), Chủ tịch Hồ Chí Minh hết sức coi trọng và ứng xử tôn giáo và tín ngưỡng của nhân dân; luôn trân trọng các giá trị văn hóa, tinh thần khoan dung, đạo đức của các tôn giáo, trong đó có giá trị nhân văn của Phật giáo. Hồ Chí Minh chủ trương phát huy, khai thác, vận dụng các giá trị tư tưởng, văn hóa của Phật giáo để củng cố, tăng cường khối đại đoàn kết toàn dân, xây dựng một nước Việt Nam hòa bình, thống nhất, dân chủ và giàu mạnh. Người đã nhiều lần đến chùa Hương, chùa Một Cột, chùa Quán Sứ, chùa Bà Đá, chùa Thầy, chùa Trầm, Đền Ngọc Sơn, thành Cổ Loa và các

chùa Côn Sơn, Đền Hùng, Đền Kiếp Bạc... thành kính thấp hương ghi ơn công lao các tiền nhân trong lịch sử văn hóa dân tộc. Nói chuyện với các Tăng Ni, tín đồ Phật tử sau khi nước nhà giành độc lập, Chủ tịch Hồ Chí Minh nêu rõ: “Phật giáo Việt Nam với dân tộc như hình với bóng, tuy hai mà một. Tôi mong các hòa thượng, tăng ni và Phật tử hãy tích cực thực hiện tinh thần từ bi, vô ngã, vị tha trong sự nghiệp cứu nước, giữ nước và giữ đạo để cùng toàn dân sống trong độc lập, tự do, hạnh phúc”. Ngày 1/5/1946, Chủ tịch Hồ Chí Minh thăm chùa Bà Đá, Hà Nội. Người thăm hỏi, nói chuyện thân mật với các thượng tọa, tăng ni. Người tới Trụ sở Hội Phật giáo Cứu quốc (chùa Quán Sứ, Hà Nội) để dự lễ “Mừng Liên hiệp quốc gia”. Phát biểu tại buổi lễ, Hồ Chí Minh nói: “Trước Phật đài tôn nghiêm, trước quốc dân đồng bào có mặt tại đây, tôi xin thề đem thân phần đầu để giữ vững nền độc lập cho Tổ quốc. Hy sinh, nếu cần hy sinh đến cả tính mạng, tôi cũng không từ” (3). Ngày 21/01/1947 (giao thừa 30 Tết), Hồ Chí Minh đến núi Chùa Trầm, đọc thơ chúc Tết và kêu gọi đồng bào kháng chiến, cứu quốc. Trong Thư gửi Hội Phật tử Việt Nam ngày 15/7 âm lịch (ngày 30/8/1947), Hồ Chí Minh viết: “Nhân ngày lễ Phật rằm tháng Bảy, tôi kính cầu nguyện Đức Phật bảo hộ Tổ quốc và đồng bào ta... Nay đồng bào ta đại đoàn kết, hy sinh của cải xương máu, kháng chiến đến cùng, để đánh tan thực dân phản động, để cứu quốc dân ra khỏi khổ nạn, để giữ quyền thống nhất và độc lập của Tổ quốc. Thế là chúng ta làm theo lòng Đại từ, Đại bi của Đức Phật Thích Ca, kháng chiến để đưa giống nòi ra khỏi cái khổ ải nô lệ. Trong cuộc kháng chiến cứu quốc, đồng bào Phật giáo đã làm được nhiều, và mong đồng bào cố gắng thêm, cố gắng mãi, cho đến ngày trường kỳ kháng chiến thắng lợi, thống nhất độc lập thành công” (4). Ngày 19/5/1958, Hồ Chí Minh đến núi Chùa Hương thành tâm kính lễ Phật Bà Quán Thế Âm và không quên nhắc nhở chính quyền phải bảo vệ, xây dựng chùa ngày càng khang trang hơn để nhân dân đến lễ Phật. Trong chuyến thăm đất nước đã khai sinh ra Phật giáo năm 1958, Tổng thống Ấn Độ đã tặng Chủ tịch Hồ Chí Minh cây Bồ Đề nơi Đức Phật tọa thiền và thành đạo. Người đã đem về nước và cho trồng tại chùa Trấn Quốc, ngôi chùa linh thiêng bậc nhất ở Thủ đô Hà Nội.

Trong hai cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp và đế quốc Mỹ xâm lược, Phật giáo Việt Nam phát huy truyền thống hòa mình và gắn bó chặt chẽ với dân tộc. Hưởng ứng Lời kêu gọi Toàn quốc kháng chiến của Chủ tịch Hồ Chí Minh, nhiều tăng ni, Phật tử đã “cởi áo cà sa, khoác áo chiến bào”, lên đường đánh giặc cứu nước. Phật giáo Việt Nam thành lập các tổ chức “Tăng già cứu quốc”, “Đoàn Phật giáo cứu quốc”, “Bộ đội Tăng già”, “Hội Phật giáo cứu quốc” quy tụ và tổ chức cho Tăng Ni, Phật tử tham gia, ủng hộ kháng chiến. Nhiều chùa chiền là cơ sở, địa điểm hoạt động, nơi che giấu những nhà cách mạng, các chiến sĩ cộng sản. Qua các giai đoạn, Phật giáo Việt Nam nhập thế, đồng hành cùng dân tộc,

thực hiện tốt phương châm “Đạo pháp - Dân tộc - Chủ nghĩa xã hội” gắn bó mật thiết với Tổ quốc và có nhiều đóng góp trong quá trình giải phóng dân tộc, xây dựng đất nước, bảo vệ Tổ quốc, bảo vệ, giữ vững chủ quyền biển đảo.

Một số nội dung nhằm giữ gìn, phát huy giá trị văn hóa Phật giáo vùng biển, đảo Trường Sa trong bảo vệ, giữ vững chủ quyền biển đảo Tổ quốc

Trong quá trình đổi mới, hội nhập quốc tế, Đảng và Nhà nước Việt Nam đã có nhiều chính sách nhằm bảo tồn, giữ gìn và phát huy giá trị văn hóa truyền thống của dân tộc, trong đó có các giá trị văn hóa Phật giáo. Các giá trị văn hóa Phật giáo, văn hóa tâm linh Việt Nam là tài sản quý giá của dân tộc; là nguồn nội lực quan trọng, nguồn tài nguyên chiến lược trong quá trình xây dựng và bảo vệ Tổ quốc, bảo vệ chủ quyền biển đảo. Văn kiện Đại hội XIII của Đảng xác định: “Phát huy những giá trị văn hóa, đạo đức tốt đẹp và các nguồn lực của các tôn giáo cho sự nghiệp phát triển đất nước” (5).



Chùa Song Tử Tây (ảnh: Internet)

Vùng biển, đảo Việt Nam, trong đó có quần đảo Trường Sa là bộ phận cấu thành chủ quyền của Tổ quốc, có vị trí đặc biệt quan trọng trong phát triển kinh tế biển, bảo vệ chủ quyền quốc gia trên biển. Quần đảo Trường Sa hiện nay có 09 ngôi chùa tại các điểm đảo: Trường Sa, Trường Sa Đông, Phan Vinh, Nam Yết, Sơn Ca, Đá Tây, Song Tử Tây, Sinh Tồn, Sinh Tồn Đông. Ngoài chức năng thờ Phật, các ngôi chùa ở Trường Sa đều có Bàn thờ anh hùng liệt sĩ, Bàn thờ khắc tên và địa chỉ của 64 liệt sĩ hy sinh trên đảo Gạc Ma để bảo vệ chủ quyền biển đảo thiêng liêng của Tổ quốc. Trong cuộc đấu tranh lâu dài và nhiều thách thức

nhằm bảo vệ toàn vẹn chủ quyền và các lợi ích chính đáng, hợp pháp trên biển, sức mạnh mềm văn hóa Việt Nam, trong đó có các giá trị văn hóa Phật giáo vùng biển, đảo Trường Sa là nguồn lực nội sinh tiềm tàng, to lớn. Nhằm giữ gìn, phát huy giá trị văn hóa Phật giáo vùng biển, đảo Trường Sa trong bảo vệ, giữ vững chủ quyền biển đảo Tổ quốc, cần quan tâm một số nội dung sau:

Thứ nhất, bảo vệ, giữ gìn, phát huy giá trị, nét đẹp văn hóa tâm linh, giá trị văn hóa Phật giáo trong tổ chức hoạt động Lễ tưởng niệm các anh hùng, liệt sỹ hy sinh tại vùng biển, đảo Gạc Ma, Trường Sa và Nhà giàn DK1...

Vùng biển, đảo Trường Sa hội tụ các yếu tố, giá trị văn hóa tâm linh đặc sắc, trong đó có các giá trị văn hóa Phật giáo trong hoạt động Lễ tưởng niệm tri ân các liệt sỹ đã hy sinh trên vùng biển Gạc Ma, Cô Lin, Len Đao và các nhà giàn DK1. Ngay sau “sự kiện Gạc Ma, Cô Lin, Len Đao” tháng 3/1988, Đại tướng Lê Đức Anh, trên cương vị Bộ trưởng Bộ Quốc phòng đã tuyên bố: Chúng ta xin thề trước hương hồn của tổ tiên ta, trước hương hồn của cán bộ, chiến sỹ đã hy sinh vì Tổ quốc, xin hứa với đồng bào cả nước, xin nhắn nhủ với các thế hệ mai sau: Quyết tâm bảo vệ bằng được Tổ quốc thân yêu của chúng ta, bảo vệ bằng được quần đảo Trường Sa - một phần lãnh thổ và lãnh hải thiêng liêng của Tổ quốc thân yêu của chúng ta.

Thực tế đã thành thông lệ, tất cả các chuyến tàu từ đất liền ra quần đảo Trường Sa đều tổ chức nghi lễ trang trọng tưởng niệm tri ân các anh hùng, liệt sỹ đã hy sinh trên vùng biển Gạc Ma, Cô Lin, Len Đao và các nhà giàn DK1. Các đại biểu trong nước, kiều bào Việt Nam tham gia các Đoàn công tác ra Trường Sa đều cảm nhận ý nghĩa thiêng liêng, giá trị nhân văn, lịch sử, văn hóa... của hoạt động Lễ tưởng niệm tri ân các liệt sỹ đã hy sinh trên vùng biển Gạc Ma, Cô Lin, Len Đao và các nhà giàn DK1. Hoạt động Lễ tưởng niệm tri ân các liệt sỹ đã hy sinh trên vùng biển Gạc Ma, Cô Lin, Len Đao và các nhà giàn DK1 trở thành hoạt động văn hóa, nét đẹp văn hóa giữ biển, một giá trị đặc sắc của văn hóa tâm linh trên vùng biển, đảo Trường Sa, thêm lục địa phía nam của Tổ quốc; thể hiện sự gắn kết, trao truyền, kết nối ý chí, niềm tin trong bảo vệ chủ quyền biển đảo từ lịch sử đến hiện tại và tương lai. Hoạt động Lễ tưởng niệm tri ân các liệt sỹ đã hy sinh trên vùng biển Gạc Ma, Cô Lin, Len Đao và các nhà giàn DK1 truyền tải, lan tỏa thông điệp của Việt Nam về khát vọng hòa bình, tri ân các anh hùng, liệt sỹ đã hy sinh vì Tổ quốc; tinh thần, quyết tâm bảo vệ chủ quyền biển đảo thiêng liêng và giữ gìn, tạo lập môi trường hòa bình, ổn định trên biển; giải quyết các tranh chấp, khác biệt trên biển theo các nguyên tắc của luật pháp quốc tế.



Chùa Trường Sa lớn (ảnh: Internet)

Thứ hai, phát huy giá trị văn hóa Phật giáo trong tổ chức, thực hành các hoạt động văn hóa tâm linh trên các đảo, điểm đảo thuộc quần đảo Trường Sa.

Các ngôi chùa, đài tưởng niệm các Anh hùng liệt sỹ; nhà tưởng niệm Chủ tịch Hồ Chí Minh; tượng đài Quốc công Tiết chế Hưng đạo Đại vương Trần Quốc Tuấn; Đền thờ Thái úy Việt Quốc công Lý Thường Kiệt; Công viên tượng đài Đại tướng, Tổng Tư lệnh Võ Nguyên Giáp ...ở Trường Sa là những công trình văn hóa, lịch sử mang đậm bản sắc văn hóa tâm linh được xây dựng khang trang đáp ứng nhu cầu và sinh hoạt văn hóa tâm linh của cán bộ, chiến sỹ và nhân dân đang sinh sống, đóng quân, làm việc trên vùng biển đảo Trường Sa, tỉnh Khánh Hòa. Các công trình lịch sử, văn hóa Phật giáo trên quần đảo Trường Sa là những cột mốc văn hóa, cột mốc tôn giáo, cột mốc tâm linh khẳng định chủ quyền biển đảo thiêng liêng của Tổ quốc. Cần nghiên cứu xây dựng chính sách bảo tồn di sản, giá trị văn hóa biển trong chiến lược phát triển bền vững kinh tế biển đảo Việt Nam: thực hiện số hóa di sản văn hóa biển, đảo Trường Sa; ứng dụng công nghệ số vào các điểm đến, khu di tích nhằm khai thác di sản gắn với loại hình du lịch văn hóa biển đảo. Giải quyết hài hòa mối quan hệ giữa bảo tồn, gìn giữ và phát huy các giá trị, di sản văn hóa biển đảo phục vụ xây dựng đất nước và bảo vệ Tổ quốc, chủ quyền biển đảo. Nghiên cứu triển khai hình thức “du lịch chủ quyền biển, đảo” vùng biển, đảo Trường Sa. Định hướng xây dựng các tuyến du lịch văn hóa tâm linh, du lịch văn hóa về biển đảo ra quần đảo Trường Sa. Xây dựng chiến lược quy hoạch Trường Sa trở thành trung tâm du lịch biển đảo với các sản phẩm du lịch văn hóa đặc thù: văn hóa tâm linh, văn

hóa chủ quyền biển, đảo.

Thứ ba, bảo vệ, phát huy giá trị văn hóa tâm linh, văn hóa Phật giáo vùng biển, đảo Trường Sa trong đời sống văn hóa tinh thần, tổ chức các hoạt động của cộng đồng ngư dân đánh bắt, khai thác thủy hải sản trên biển

Văn hóa tâm linh, văn hóa Phật giáo gắn liền với đời sống của nhân dân nói chung, trong đó có cộng đồng ngư dân khai thác, đánh bắt thủy hải sản trên các vùng biển, đảo Hoàng Sa, Trường Sa. Hoạt động văn hóa tâm linh, văn hóa Phật giáo đã trở thành một nhu cầu văn hóa chính đáng, lành mạnh, đầy tính nhân văn của cộng đồng ngư dân khai thác, đánh bắt thủy hải sản trên các vùng biển, đảo Hoàng Sa, Trường Sa. Các nghi thức, hoạt động văn hóa tâm linh, văn hóa Phật giáo của cộng đồng ngư dân khai thác, đánh bắt thủy hải sản trên các ngư trường vùng biển, đảo Hoàng Sa, Trường Sa là những sản phẩm văn hóa tâm linh gắn với truyền thống bám biển, giữ biển, làm chủ vùng biển, khai thác kinh tế biển gắn với bảo vệ chủ quyền quốc gia trên biển. Do đó, cần nghiên cứu các giải pháp nhằm giữ gìn, phát huy giá trị văn hóa tâm linh, văn hóa Phật giáo vùng biển, đảo Trường Sa trong đời sống tinh thần, tổ chức hoạt động của cộng đồng ngư dân trên biển; phục vụ phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội và bảo vệ chủ quyền, lợi ích quốc gia Việt Nam trên biển.

Thứ tư, bảo vệ, phát huy giá trị văn hóa Phật giáo vùng biển, đảo Trường Sa đặt trong tổng thể gắn kết với các hoạt động văn hóa, tâm linh trên đất liền.

Văn hóa tâm linh, văn hóa Phật giáo vùng biển, đảo Trường Sa là một bộ phận quan trọng trong đời sống văn hóa tinh thần của dân tộc, hướng đến sự đồng thuận, đoàn kết để xây dựng đất nước, bảo vệ Tổ quốc. Hiện nay, trên nhiều tỉnh, thành, địa phương cả nước có nhiều công trình, địa điểm lịch sử, văn hóa tâm linh, văn hóa Phật giáo gắn liền với sự hy sinh của các anh hùng, liệt sĩ trong bảo vệ chủ quyền vùng biển, đảo Trường Sa...Do đó, cần nghiên cứu, thống kê, đánh giá tổng thể các công trình lịch sử, văn hóa tâm linh vùng biển, đảo Trường Sa trên đất liền ở các tỉnh, thành trong cả nước, từ đó có chính sách giữ gìn, bảo vệ, khai thác, phát huy hiệu quả. Nghiên cứu xây dựng “Không gian văn hóa vùng biển, đảo Trường Sa”; hình thành các sản phẩm du lịch tâm linh - lịch sử - văn hóa bảo vệ chủ quyền vùng biển, đảo Trường Sa; đáp ứng nhu cầu sinh hoạt văn hóa tâm linh của quân và dân vùng biển, đảo, góp phần xây dựng môi trường văn hóa lành mạnh, văn minh, bảo vệ những giá trị Chân - Thiện - Mỹ, củng cố nền tảng chính trị - tinh thần, tạo sức mạnh tổng hợp để bảo vệ vững chắc chủ quyền biển đảo, thêm lục địa thiêng liêng của Tổ quốc. Ủy ban nhân dân tỉnh Khánh Hòa phối hợp Vùng 4 Hải quân nghiên cứu xây dựng chính sách tổng thể, toàn diện nhằm bảo vệ, giữ gìn, phát huy giá trị văn hóa, lịch sử

Khu tưởng niệm chiến sĩ Gạc Ma và Bảo tàng Trường Sa - điểm đến linh thiêng nhằm tuyên truyền giáo dục về lịch sử chủ quyền biển đảo cho các tầng lớp nhân dân, nhất là thế hệ trẻ Việt Nam.

Tác giả: **TS Lê Nhị Hòa**

Tham luận tại Hội thảo khoa học "Đạo Phật Với Cách Mạng Việt Nam" tổ chức ngày 25/08/2025, tại chùa Quán Sứ, Hà Nội

Chú thích:

1) Học viện Chính trị khu vực III.

2) Xem: Vũ Minh Giang, Phát huy Di sản văn hóa tâm linh trong hoàn cảnh mới ở Việt Nam, in trong Kỷ yếu Hội thảo khoa học và thực tiễn: “Tiếp tục phát huy các giá trị văn hóa tâm linh-thực trạng, những vấn đề đặt ra và định hướng phát triển trong giai đoạn mới”, thành phố Huế, tháng 2/2023, tr.80

3) Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh, Viện Hồ Chí Minh và các lãnh tụ của Đảng, Hồ Chí Minh Biên niên tiểu sử, tập 3 (1945-1946), Nxb. Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội, 2016, tr.105

4) Hồ Chí Minh Toàn tập (xuất bản lần thứ ba), tập 5 (1947 - 1948), Nxb. Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội, 2011, tr.228

5) Đảng Cộng sản Việt Nam, Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2021, tập I, tr.171